

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam sinh viên chuyên sâu bóng đá năm thứ hai trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao Hà Nội

TS. Trần Ngọc Minh; ThS. Nguyễn Kim Mạnh

TÓM TẮT:

Từ kết quả nghiên cứu đề tài, bài báo tập trung phân tích xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam sinh viên (SV) chuyên sâu bóng đá năm thứ hai trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao Hà Nội (TĐHTDTTHN). Các nội dung phân tích bao gồm kết quả phỏng vấn lựa chọn các test, xác định độ tin cậy và tính thông báo của các test lựa chọn, xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam sinh viên chuyên sâu bóng đá năm thứ hai Trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao Hà Nội.

Từ khóa: Tiêu chuẩn, test, thể lực chuyên môn, bóng đá, sinh viên, chuyên sâu, đại học.

ABSTRACT:

From the research results of the topic, the article focuses on analyzing the construction of criteria for assessing the fitness level of male students in the second year of Hanoi University of Physical Education and Sport. The content of the analysis includes the results of selected interviews, the determination of the reliability and relevance of the selected tests, the development of a standardized fitness assessment for male students in intensive football. First, Hanoi University of Physical Education and Sport.

Keywords: Standard, test, professional fitness, football, student, intensive, university.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Qua thực tiễn công tác giảng dạy chúng tôi nhận thấy các giảng viên bộ môn Bóng đá chưa quan tâm đến tiêu chuẩn phân loại và thang điểm thể lực riêng cho từng trình độ thể lực khác nhau của SV, số lượng test kiểm tra ít, chủ yếu là các test không bóng. Các Test sử dụng đánh giá trình độ thể lực còn chưa phân biệt năm học trong khi mỗi năm học khác nhau, nội dung học tập và trình độ thể lực của SV cũng khác nhau. Vì vậy việc đánh giá chính xác trình độ thể lực



(Ảnh minh họa)

của SV và đánh giá được trình độ thể lực của SV đến đâu là phù hợp, chính là phục vụ tốt việc nâng cao chất lượng đào tạo môn chuyên sâu bóng đá nói riêng và chất lượng đào tạo của nhà trường nói chung.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, đề tài tiến hành nghiên cứu: “**Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai Trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao Hà Nội**”.

Trong quá trình nghiên cứu, đề tài đã sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, phỏng vấn, tọa đàm, quan sát sư phạm, kiểm tra sư phạm toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Lựa chọn test đánh giá thể lực chuyên môn cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHTDTTHN

Qua tổng hợp các tài liệu có liên quan tới huấn luyện nói chung, thực tiễn công tác giảng dạy môn

bóng đá cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN nói riêng, chúng tôi đã thu thập được 13 test đánh giá trình độ thể lực. Cụ thể

- Các tests về sức nhanh: dẫn bóng 30m, chạy 5 lần x 30m, dẫn bóng tốc độ 25 m
- Các tests về sức mạnh: phát bóng xa (m), ném biên (m), bầm sấp chống đẩy (lần), bật cóc (m)
- Các test về năng lực phối hợp vận động: Chạy gấp khúc 45m, tăng bóng di chuyển 30m, tăng bóng 12bp
- Các test về sức bền: test chạy 12 phút(m), chạy sút bóng 20 quả liên tục, chạy 1500m

Sau khi đã tổng hợp được 13 test trên, đề tài tiến hành phỏng vấn 15 người là giáo viên, cán bộ quản lý trong nhà trường. Sau khi tiến hành phỏng vấn đề tài sẽ chỉ lựa chọn những test có tỷ lệ % so với số điểm tối đa đạt được từ 75% trở lên để đưa vào đánh giá. Phương án trả lời theo mức độ ưu tiên như sau:

Rất quan trọng: 5 điểm, quan trọng: 3 điểm, Ít

quan trọng: 1 điểm.

Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1 của đề tài:

Qua bảng 1 cho thấy: Theo nguyên tắc phỏng vấn đặt ra, chúng tôi lựa chọn được 6 test sau để đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai Trường Đại học sư phạm TĐTT Hà Nội: Chạy 30m x 5 lần, dẫn bóng tốc độ 25m, Phát bóng xa (m), tăng bóng 12bp, Tăng bóng bằng 2 mu chính diện (quả), Chạy sút bóng 20 quả liên tục.

2.2. Xác định tính thông báo và độ tin cậy của Test trên đối tượng nghiên cứu

Để đảm bảo tính khoa học khi đưa các Test vào ứng dụng đề tài tiến hành xác định hệ số tương quan thứ bậc (Spearman) giữa kết quả kiểm tra của 6 Test (đã được lựa chọn qua phỏng vấn) với điểm trung bình cộng các Test học của môn bóng đá năm thứ hai. Kết quả được trình bày tại bảng 2 và bảng 3

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn test đánh giá thể lực chuyên môn cho nam sinh viên chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN (n = 15)

Phân loại tổ chất	Nội dung hỏi	Phương án lựa chọn						Tỉ lệ % điểm so với tổng điểm tối đa (75)
		Rất quan trọng		Quan trọng		Ít quan trọng		
		m _i	Điểm	m _i	Điểm	m _i	Điểm	
Sức nhanh	Dẫn bóng 30m	5	25	5	15	5	5	60%
	Chạy 30m x 5 lần	14	70	1	3	0	0	97,3%
	Dẫn bóng tốc độ 25m (s)	13	65	2	6	0	0	94,7%
Sức mạnh	Phát bóng xa (m)	14	75	1	3	0	0	97,3%
	Ném biên (m)	3	15	4	12	7	7	45,3%
	Nằm sấp chống đẩy (lần)	7	35	4	12	3	3	66,6%
	Bật cóc (m)	5	25	4	20	6	6	68%
Năng lực phối hợp vận động	Chạy luân gấp khúc 40m (s)	5	25	5	15	5	6	60%
	Tâng bóng 12bp	15	75	0	0	0	0	100%
	Tâng bóng bằng 2 mu chính diện	14	70	1	3	0	0	97,3%
Sức bền	Test Cooper	4	20	5	15	6	6	54,7%
	Test chạy 12 phút(m)	5	25	5	15	5	5	60%
	Chạy sút bóng 20 quả liên tục	15	75	0	0	0	0	100%
	Chạy 1500m	4	20	1	3	9	9	18,7%

Bảng 2. Kết quả kiểm tra các Test đánh giá thể lực chuyên môn cho nam sinh viên chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN

TT	Test kiểm tra	$(\bar{X} \pm \delta)$ của các kết quả kiểm tra	
		K49 kỳ I (n = 13)	K49 kỳ II (n = 13)
1	Chạy 30m x 5 lần (s)	21,5 ± 0,5	20.80 ± 0,5
2	Phát bóng xa (m)	43,7 ± 7,4	46,4 ± 8,30
3	Dẫn bóng tốc độ 25 m (s)	4,1 ± 0,4	3,7 ± 0,4
4	Tăng bóng 12bp (lần)	10,3 ± 1,7	11 ± 1
5	Tăng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)	102 ± 30	120 ± 35
6	Chạy sút bóng 20 quả liên tục	8,5 ± 7,5	11,8 ± 7,8

Bảng 3. Mối tương quan giữa các Test đánh giá thể lực chuyên môn với thành tích học tập của nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHSPTDTTHN

TT	Test kiểm tra	Hệ số tương quan r		Độ tin cậy P
		K49 kỳ I (n = 13)	K49 kỳ II (n = 13)	
1	Chạy 30m x 5 lần (s)	0,817	0,815	< 0,01
2	Phát bóng xa (m)	0,838	0,825	< 0,01
3	Dẫn bóng tốc độ 25 m (s)	0,852	0,840	< 0,01
4	Tâng bóng 12bp (lần)	0,886	0,810	< 0,01
5	Tâng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)	0,804	0,819	< 0,01
6	Chạy sút bóng 20 quả liên tục	0,831	0,849	< 0,01

Bảng 4. Mối tương quan giữa 2 lần lập test đánh giá thể lực chuyên môn của nam sinh viên chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHSPTDTTHN

TT	Các test kiểm tra	K49 Học kỳ I (n = 13)		
		Lần 1 ($\bar{x} \pm \delta$)	Lần 2 ($\bar{x} \pm \delta$)	r
1	Chạy 30m x 5 lần (s)	21,5 ± 0,5	21,49 ± 0,5	0,868
2	Phát bóng xa (m)	40,1 ± 3,81	40,01 ± 3,65	0,908
3	Dẫn bóng tốc độ 25 m (s)	4,1 ± 0,4	4,09 ± 0,4	0,892
4	Tâng bóng 12bp (lần)	10,3 ± 1,7	10,4 ± 1,7	0,901
5	Tâng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)	70 ± 30,2	72 ± 30,1	0,902
6	Chạy sút bóng 20 quả liên tục	11,8 ± 7,8	11,79 ± 7,8	0,903

Kết quả thông qua hệ số tương quan thứ bậc thu được như sau:

Kết quả trình bày ở bảng 2 và 3 cho thấy: Có thể thấy ở tất cả các chỉ tiêu kiểm tra trên đối tượng nghiên cứu đều có mối tương quan chặt chẽ với thành tích học tập thực hành (điểm trung bình cộng các nội dung thực hành) Hệ số tương quan r đạt tới mức từ 0,804 đến 0,886 với độ tin cậy $p < 0,01$. Như vậy, cả 6 test mà đề tài đã lựa chọn ban đầu đều đảm bảo tính thông báo và có thể sử dụng để đánh giá trình độ thể lực chuyên môn cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN.

Như vậy, từ bảng 4 có thể thấy rằng kết quả giữa hai lần lập test có mối tương quan mạnh ở hầu hết các test đã được lựa chọn thông qua bảng 3.4 với hệ số tin cậy r từ 0,87 đến 0,908 lớn hơn r bảng = 0,80 ở ngưỡng $p = 1\%$. Từ kết quả nghiên cứu về lý luận, thực tiễn đề tài đã lựa chọn được 6 test đã lựa chọn ban đầu đều có thể sử dụng để đánh giá trình độ thể lực chuyên môn cho đối tượng nghiên cứu: Chạy 30m x 5 lần, dẫn bóng tốc độ 25m, Phát bóng xa (m), tâng bóng 12bp, Tâng bóng bằng 2 mu chính diện (quả), Chạy sút bóng 20 quả liên tục.

2.3. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN

2.3.1. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN

Sau khi xử lý phương pháp toán học thống kê và xác định được độ tin cậy và tính thông báo của các chỉ tiêu đối tượng đã định, chúng tôi tổ chức tiến hành nghiên cứu và xây dựng tiêu chuẩn đánh giá cho các chỉ tiêu lựa chọn trên kết quả của lần lập Test thứ nhất.

Cụ thể việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai Trường Đại học sư phạm TDTT Hà Nội như sau:

- Giỏi $> \bar{x} + 2\sigma$
- Khá từ $\bar{x} + \sigma$ đến $\bar{x} + 2\sigma$
- Trung bình từ $\bar{x} - \sigma$ đến $\bar{x} + \sigma$
- Yếu từ $\bar{x} - 2\sigma$ đến $\bar{x} - \sigma$
- Kém $< \bar{x} - 2\sigma$

Kết quả tính toán được trình bày cụ thể ở bảng 5. Các chỉ tiêu đánh giá trình độ thể lực cho nam SV

Bảng 5. Tiêu chuẩn phân loại các chỉ tiêu đánh giá trình độ tập luyện thể lực đối tượng nghiên cứu

T T	Xếp loại Các Test	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
1	Chạy 30m x 5 lần (s)	≤ 20,4	20,5 - 20,8	20,9 - 21,2	21,3 - 21,6	≥ 21,6
2	Phát bóng xa (m)	≥ 45	41 - 44	37 - 40	33 - 36	< 33
3	Dẫn bóng tốc độ 25 m (s)	≤ 4	4,1 - 4,3	4,4 - 4,6	4,7 - 4,9	> 4,9
4	Tâng bóng 12bp (lần)	≥ 11	7 - 8	5 - 6	4 - 3	< 3
5	Tâng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)	≤ 90	70 - 80	50 - 60	30 - 40	< 30
6	Chạy sút bóng 20 quả liên tục	≥ 11	9 - 10	7 - 8	5 - 6	< 6

Bảng 6. Bảng điểm đánh giá trình độ thể lực cho đối tượng nghiên cứu

T T	Điểm Các Test	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
1	Chạy 30m x 5 lần (s)	20,2	20,4	20,6	20,8	21	21,2	21,4	21,6	21,8	22
2	Phát bóng xa (m)	46	45	43	41	39	37	35	33	32	31
3	Dẫn bóng tốc độ 25 m (s)	3,8	3,9	4	4,1	4,2	4,3	4,4	4,5	4,6	4,7
4	Tâng bóng 12bp (lần)	12	11	10	9	8	7	6	5	4	3
5	Tâng bóng bằng 2 mu chính diện (quả)	100	90	80	70	60	50	40	30	20	10
6	Chạy sút bóng 20 quả liên tục	12	11	10	9	8	7	6	5	4	3

Bảng 7. Bảng điểm tổng hợp đánh giá trình độ thể lực cho đối tượng nghiên cứu

Phân loại điểm tổng hợp	Tổng điểm
Tốt	≥ 54
Khá	42 - 53
Trung bình	30 - 41
Yếu	18 - 29
Kém	< 18

chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN được xây dựng ở bảng 5 rất thuận tiện cho việc sử dụng để đánh giá xếp loại từng chỉ tiêu đánh giá.

2.3.2. Xây dựng bảng điểm đánh giá trình độ thể lực cho đối tượng nghiên cứu

Kết quả trình bày ở bảng 6.

Bảng điểm đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai Trường Đại học sư phạm TĐTT Hà Nội được xây dựng ở bảng 6 rất thuận tiện cho việc sử dụng để đánh giá từng chỉ tiêu tập luyện.

2.3.3. Xây dựng bảng điểm tổng hợp đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai, TĐHPTDTTHN

Kết quả phân loại điểm tổng hợp đánh giá trình độ thể lực cho đối tượng nghiên cứu, kết quả trình bày ở bảng 7.

Thực tiễn chứng minh rằng không phải SV nào đã có năng lực tốt ở chỉ tiêu này cũng có năng lực tốt ở

các chỉ tiêu còn lại. Chính vì vậy, để đạt được tổng điểm cuối cùng không nhất thiết phải đạt được số điểm như nhau ở từng chỉ tiêu mà có thể lấy điểm ở chỉ tiêu này bù cho chỉ tiêu khác, miễn là tổng điểm đạt được thuộc khoảng của từng mức độ.

Giáo viên sau khi tiến hành lập Test trong thực tiễn muốn thực hiện xếp loại SV cần tuân theo:

1. Xác định chỉ tiêu đánh giá tra cứu.
2. Căn cứ bảng điểm đã xây dựng, tiến hành phân loại trình độ theo chỉ tiêu.

2.4. Kiểm nghiệm hiệu quả các tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN.

Để kiểm định tính hiệu quả của các nội dung và tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai Trường Đại học sư phạm TĐTT Hà Nội, đề tài tiến hành đánh giá theo 2 quy trình thuận và nghịch như sau:

2.4.1. Kiểm tra thuận

Tháng 12 năm 2018, trước khi thi kết thúc học phần môn bóng đá, chúng tôi tiến hành kiểm tra trình độ thể lực của nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN và dự báo kết quả thi kết thúc học phần môn bóng đá.

Kết quả được trình bày ở bảng 8.

Như vậy, qua bảng 8 cho chúng ta thấy những SV có tổng điểm kiểm tra thể lực cao và được dự đoán có thành tích thi kết thúc học phần tốt thì trên thực tế đã dành được thành tích cao và ngược lại, những SV có

Bảng 8. So sánh kết quả kiểm tra trình độ tập luyện thể lực và dự báo thành tích thi kết thúc học phần môn Bóng đá với kết quả điểm học phần của đối tượng nghiên cứu

TT	Họ và tên	Tổng điểm	Xếp loại	Dự báo kết quả thi học phần	Điểm học phần thực tế
1	SV 1	56	Tốt	9	9
2	SV 2	52	Khá	8	9
3	SV 3	54	Tốt	10	10
4	SV 4	55	Tốt	10	10
5	SV 5	54	Tốt	9	9
6	SV 6	45	Khá	9	9
7	SV 7	53	Khá	7	7
8	SV 8	45	Khá	7	8
9	SV 9	45	Khá	7	8
10	SV 10	42	Khá	8	8
11	SV 11	43	Khá	7	8
12	SV 12	54	Tốt	10	10

Bảng 9. Bảng điểm kiểm tra trình độ tập luyện thể lực và thành tích thi của đối tượng nghiên cứu (học kỳ 1, năm học 2018 - 2019)

TT	Họ và tên	Tổng điểm kiểm tra các test thể lực	Điểm thi học phần	Xếp loại
1	SV 1	56	9	Tốt
2	SV 2	52	9	Khá
3	SV 3	55	10	Tốt
4	SV 4	56	10	Tốt
5	SV 5	54	9	Tốt
6	SV 6	46	9	Khá
7	SV 7	53	7	Khá
8	SV 8	45	8	Khá
9	SV 9	45	8	Khá
10	SV 10	43	8	Khá
11	SV 11	43	8	Khá
12	SV 12	55	10	Tốt

Bảng 10: Kết quả phỏng vấn SV nhận xét về tính khách quan, chính xác của các tiêu chuẩn đã xây dựng trong kiểm tra đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TDHSPTDTTHN (n = 56)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả trả lời					
		Cao	Tỷ lệ %	Bình thường	Tỷ lệ %	Thấp	Tỷ lệ %
1	Tính khách quan trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập thể lực môn bóng đá	55	98	1	2	0	0
2	Tính chính xác trong đánh giá kết quả học tập thể lực môn bóng đá	54	96	2	4	0	0

tổng điểm kiểm tra thể lực thấp được dự đoán không có thành tích thi kết thúc học phần tốt thì kết quả thi sẽ không được khả quan.

2.4.2. Kiểm tra nghiệm

Kết quả được trình bày ở 9.

Qua bảng 9 cho thấy trên thực tế những SV có điểm thi học phần tốt thì thành tích kiểm tra thể lực cũng đạt tổng điểm tốt và ngược lại, những SV có điểm học phần bóng đá không tốt thì tổng điểm kiểm tra thể lực cũng chỉ ở mức trung bình và yếu.

Để khách quan hơn trong việc kiểm định tính hiệu

Bảng 11. Kết quả phỏng vấn giảng viên bộ môn đánh giá tính hiệu quả của các test mà đề tài đã lựa chọn và xây dựng trong kiểm tra đánh giá trình độ thể lực cho đối tượng nghiên cứu (n = 6)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả trả lời (n = 6)			
		Tán đồng		Không tán đồng	
		n	tỷ lệ %	n	tỷ lệ %
1	Nội dung kiểm tra đã phản ánh đúng nội dung học tập	6	100.00	0	0.00
2	Đã chú trọng nội dung kiểm tra thể lực	6	100.00	0	0.00
3	Cân đối về yêu cầu kiểm tra giữa các nội dung	6	100.00	0	0.00
4	Các nội dung kiểm tra có tính chặt chẽ	6	100.00	0	0.00
5	Có tính khoa học và tính thực tiễn	5	83	1	16.6
6	Có tính hiệu quả cao	5	83	1	16.6
7	Mất ít thời gian	5	83	1	16.6

quả các tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá đề tài đã tiến hành phỏng vấn bằng phiếu hỏi đối với 56 SV chuyên sâu bóng đá. Kết quả phỏng vấn được trình bày ở bảng 10.

Qua bảng 10 cho thấy kết quả phỏng vấn SV đã học qua môn bóng đá cho thấy, hầu hết SV có câu trả lời là các nội dung và tiêu chuẩn để kiểm tra, đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN có tính khách quan và độ chính xác, còn tỷ lệ có câu trả lời cho rằng tính khách quan và tính chính xác trong đánh giá trình độ thể lực cho SV chuyên sâu bóng đá thấp là không đáng kể chỉ chiếm từ 2% đến 4%.

Để có thêm căn cứ thực tiễn nhằm đánh giá tính hiệu quả công tác kiểm tra đánh giá trình độ thể lực cho đối tượng nghiên cứu đối với những test đã lựa chọn và xây dựng, đề tài đã tiến hành phỏng vấn bằng phiếu hỏi đối với các giảng viên trong bộ môn. Kết quả được trình bày ở bảng 11.

Kết quả trình bày ở bảng 11 cho thấy: hầu hết đối tượng được phỏng vấn đều nhất trí cao (từ 83.00% đến 100%) với các tiêu chí của những nội dung kiểm tra đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu

bóng đá năm thứ hai Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội mà đề tài đã lựa chọn.

3. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã xác định được 6 test ứng dụng trong kiểm tra đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN đảm bảo độ tin cậy và tính thông báo như sau: 1. Chạy 30m x 5lần; 2. Phát bóng xa (m); 3. Dẫn bóng tốc độ 25 m (s); 4. Tăng bóng 12bp (lần); 5. Tăng bóng bằng 2 mu chính diện (quả); 6. Chạy sút bóng 20 quả liên tục

Đề tài đã xây dựng được tiêu chuẩn phân loại, bảng điểm và bảng điểm tổng hợp đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN, đồng thời tiến hành kiểm nghiệm các tiêu chuẩn đã xây dựng theo hướng kiểm tra thuận, kiểm tra nghịch cũng như đánh giá từ SV và giáo viên bộ môn. Kết quả, tiêu chuẩn đã xây dựng có hiệu quả thiết thực trong đánh giá trình độ thể lực cho nam SV chuyên sâu bóng đá năm thứ hai TĐHPTDTTHN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Bửu, Nguyễn Thế Truyền (1989), *Lý luận và phương pháp thể thao trẻ*, Nxb TĐTT, thành phố Hồ Chí Minh.
 2. Vũ Cao Đàm (1995), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Bộ giáo dục và đào tạo, viện nghiên cứu phát triển giáo dục, Nhà xuất bản giáo dục Hà Nội.
 3. Nguyễn Quốc Đăng (2006), *Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn đánh giá năng lực thực hành môn Điền Kinh cho sinh viên chuyên ngành GDTC trường đại học Vinh*, Luận văn thạc sĩ giáo dục học.
 4. Lưu Quang Hiệp, Phạm Thị Uyên (1995), *Sinh lý học TĐTT*, Nhà xuất bản TĐTT Hà Nội.
- Nguồn bài báo: Từ đề đề tài cấp cơ sở Trần Ngọc Minh(2018): “Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực cho nam sinh viên chuyên sâu bóng đá Trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao Hà Nội”, đơn vị: Trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao Hà Nội.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 12/12/2019; ngày phản biện đánh giá: 23/1/2020; ngày chấp nhận đăng: 20/2/2020)